TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/HNGĐ - PT.
Ngày: 14/7/2017
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đỗ Ngọc Tuấn;**
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương;
Bà Phùng Thị Ái Nguyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm C khai vụ án thụ lý số: 07/2017/TLPT- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình".

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 08/2017/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2017/QĐXXPT - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị N - sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn Cáo Sóc, xã Hùng Quan, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn: Anh Lê Thành C - sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn Cáo Sóc, xã Hùng Quan, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

3. Người kháng cáo: Anh Lê Thành C – bị đơn trong vụ án.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - chị Lê Thị N trình bày: Chị và anh Lê Thành C kết hôn với nhau ngày 11/7/2013, trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Hùng Quan, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống cùng bố mẹ anh C tại thôn Cáo Sóc, xã Hùng Quan. Chị và anh C hòa thuận được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh C không chịu khó làm ăn, chơi bời cờ bạc dẫn đến nợ nần nhiều, chị phải trả nợ thay. Nhiều lần chị khuyên nhủ nhưng anh C

không thay đổi mà còn đánh chửi chị. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Tháng 9/2016 vợ chồng xảy ra xô xát, anh C đã đánh chị, vứt đồ đạc và đuổi chị ra khỏi nhà. Chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xã Chí Đám. Được 02 ngày, anh C đến nói là đưa con về chơi, nhưng sau đó nhiều lần chị vào đón con thì anh C giữ, không cho đón. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh C được ly hôn, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa.

Bị đơn - anh Lê Thành C trình bày: Anh C xác nhận thời gian kết hôn, chung sống giữa anh và chị N đúng như chị N đã trình bày. Theo anh, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do hai bên bất đồng quan điểm nên thường xảy ra va chạm, cãi cọ nhau. Tháng 9/2016 chị N đưa con về nhà bố mẹ đẻ, được 02 ngày anh đến đón nhưng chị N không về. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, thỉnh thoảng chị N có về thăm con. Chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh C xác nhận có 01 con chung là cháu Lê Gia Bảo sinh ngày 11/7/2014, hiện đang ở với anh C. Nếu ly hôn, chị N và anh C đều đề nghị được nuôi con, không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 08/2017/HNGĐ - ST ngày 14/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử: C nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Lê Thành C.

2. Về con chung: Xử buộc anh Lê Thành C giao cháu Lê Gia Bảo - sinh ngày 11/7/2014 cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị N. Anh C có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, nên không phải giải quyết.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Ngày 09/5/2017, anh Lê Thành C có đơn kháng cáo với nội dung: Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm giao con chung là cháu Lê Gia Bảo cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Bảo.

Tại Tòa phúc thẩm anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những ng- ời tiến hành tố tụng và những ng- ời tham gia tố tụng đã thực

hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Thành C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 08/2017/HNGĐ - ST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cháu Lê Gia Bảo sinh ngày 11/7/2014, thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án cháu Bảo chưa được 36 tháng tuổi, do chị N và anh C không thỏa thuận được việc nuôi con nên Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Bảo cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hiện nay cháu Lê Gia Bảo đã được hơn 36 tháng tuổi, cả anh C và chị N đều có đủ điều kiện để nuôi con và có nguyện vọng được nuôi con nhưng cháu Bảo còn quá nhỏ, đang ở độ tuổi phát triển nhân cách và tâm sinh lý rất cần sự chăm sóc trực tiếp của mẹ nên giao cháu Bảo cho chị N trược tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Trường hợp sau này nếu chị N không đảm bảo được việc chăm sóc tôt cho cháu Bảo thì anh C có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con.

[3] Căn cứ nhận định tại điểm **[1], [2],** kháng cáo của anh Lê Thành C không được chấp nhận. Kháng cáo không được chấp nhận nên anh C phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUY□T □□NH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng đân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Thành C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 08/2017/HNGĐ - ST ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 148; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: C nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Lê Thành C.

2. Về con chung: Xử buộc anh Lê Thành C giao cháu Lê Gia Bảo - sinh ngày 11/7/2014 cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị N. Anh C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí phúc thẩm: Anh Lê Thành C phải chịu 300.000đ tiền án phí phúc thẩm. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0004127 ngày 09/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Đoan Hùng;
- THADS huyện Đoan Hùng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Ngọc Tuấn

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thùy Hương **Phùng Thị Ái Nguyên** **Đỗ Ngọc Tuấn**